

Số: 29/BC-HĐQT

Phú Thọ, ngày 01 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**06 tháng đầu năm 2026**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty đại chúng: Công ty Cổ phần Hóa chất Việt Trì
- Địa chỉ trụ sở chính: Phố Sông Thao, phường Thanh Miếu, tỉnh Phú Thọ
- Điện thoại: 0210 3911 696
- Fax: 0210 3911 512
- Vốn điều lệ: 274.700.460.000, đồng
- Mã chứng khoán: HVT
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

| TT | Số Nghị quyết | Ngày      | Nội dung                                             |
|----|---------------|-----------|------------------------------------------------------|
|    | 24/NQ-ĐHĐCĐ   | 16/6/2026 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 |

**II. Hội đồng quản trị**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị**

| TT | Họ và tên            | Chức vụ       | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT |                 |
|----|----------------------|---------------|-------------------------------------------|-----------------|
|    |                      |               | Ngày bổ nhiệm/<br>bổ nhiệm lại            | Ngày miễn nhiệm |
| 1  | Ông Lê Hoàng         | Chủ tịch HĐQT | 18/4/2025                                 | 16/6/2026       |
| 2  | Ông Văn Đình Hoan    | Chủ tịch HĐQT | 16/6/2026                                 |                 |
| 3  | Ông Lê Ngọc Nhân     | Ủy viên HĐQT  | 16/6/2026                                 |                 |
| 4  | Ông Nguyễn Huy Quang | Ủy viên HĐQT  | 23/4/2024                                 |                 |
| 5  | Ông Nguyễn Văn Bách  | Ủy viên HĐQT  | 23/4/2024                                 |                 |
| 6  | Ông Phạm Ngọc Phú    | Ủy viên HĐQT  | 23/4/2024                                 |                 |

## 2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT      | Chức vụ       | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ % | Lý do không tham dự |
|-----|----------------------|---------------|---------------------|---------|---------------------|
| 1   | Ông Lê Hoàng         | Chủ tịch HĐQT | 02                  | 66,7%   |                     |
| 2   | Ông Văn Đình Hoan    | Chủ tịch HĐQT | 03                  | 100%    |                     |
| 3   | Ông Lê Ngọc Nhân     | Ủy viên HĐQT  | 01                  | 33,3%   |                     |
| 4   | Ông Nguyễn Huy Quang | Ủy viên HĐQT  | 03                  | 100%    |                     |
| 5   | Ông Nguyễn Văn Bách  | Ủy viên HĐQT  | 03                  | 100%    |                     |
| 6   | Ông Phạm Ngọc Phú    | Ủy viên HĐQT  | 03                  | 100%    |                     |

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 cuộc họp và phát hành 19 văn bản lấy ý kiến các thành viên HĐQT, đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và giám sát Ban điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nhiều giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Chủ tịch HĐQT điều hành các hoạt động của Hội đồng quản trị theo đúng thẩm quyền, thực hiện các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.

## 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không

## 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị ban hành 26 Nghị quyết, và 08 Quyết định với tỷ lệ 100% các thành viên Hội đồng quản trị thông qua.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

## III. Ban Kiểm soát

### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

| TT | Họ và tên           | Chức vụ        | Ngày bổ nhiệm/bổ nhiệm lại | Ngày miễn nhiệm | Trình độ chuyên môn            |
|----|---------------------|----------------|----------------------------|-----------------|--------------------------------|
| 1  | Ông Lê Việt Dũng    | Trưởng BKS     | 23/04/2024                 |                 | Cử nhân Kế toán                |
| 2  | Ông Bùi Huy Toàn    | Thành viên BKS | 23/04/2024                 |                 | Cử nhân QTKD                   |
| 3  | Bà Vũ Thị Bích Ngọc | Thành viên BKS | 23/04/2024                 | 16/06/2026      | Cử nhân Kế toán                |
| 4  | Ông Lê Quang Dũng   | Thành viên BKS | 16/06/2026                 |                 | Thạc sĩ QTKD, Cử nhân Hóa dược |

## 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

| TT | Thành viên HĐQT     | Chức vụ        | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ % | Lý do không tham dự |
|----|---------------------|----------------|---------------------|---------|---------------------|
| 1  | Ông Lê Việt Dũng    | Trưởng BKS     | 04                  | 100%    |                     |
| 2  | Ông Bùi Huy Toàn    | Thành viên BKS | 04                  | 100%    |                     |
| 3  | Bà Vũ Thị Bích Ngọc | Thành viên BKS | 04                  | 100%    |                     |
| 4  | Ông Lê Quang Dũng   | Thành viên BKS | 0                   | 0%      |                     |

**3. Hoạt động giám sát, sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:** Theo đúng các quy định hiện hành và Điều lệ Công ty.

## IV. Ban Điều hành

| TT | Họ và tên         | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn                          | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm                                   |
|----|-------------------|---------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 1  | Ông Văn Đình Hoan | 20/4/1966           | - Kỹ sư Hóa<br>- Thạc sỹ Quản trị kinh doanh | - Bổ nhiệm lại: 29/12/2023<br>- Thôi giữ chức vụ: 16/6/2026 |
| 2  | Ông Lê Ngọc Nhân  | 01/11/1970          | - Kỹ sư Hóa<br>- Cử nhân Kinh tế             | Bổ nhiệm ngày 16/06/2026                                    |
| 3  | Ông Đào Hải Linh  | 25/8/1979           | - Kỹ sư Hóa<br>- Thạc sỹ Quản lý kinh tế     | Bổ nhiệm ngày 10/10/2021                                    |
| 4  | Ông Chu Văn Lựu   | 20/4/1977           | - Kỹ sư Hóa<br>- Thạc sỹ Quản lý kinh tế     | Bổ nhiệm ngày 02/11/2024                                    |

## V. Kế toán trưởng

| TT | Họ và tên          | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm   |
|----|--------------------|---------------------|---------------------|-----------------------------|
|    | Bà Lê Thị Minh Hoa | 03/9/1972           | Cử nhân Kinh tế     | Bổ nhiệm lại ngày 15/4/2026 |

**VI. Đào tạo về quản trị Công ty:** Không.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

- Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục II kèm theo*
- Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

*Phụ lục III kèm theo*

- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không*.

#### 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không*.

#### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ 06 tháng đầu năm 2026**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

*Phụ lục IV kèm theo.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không*.

#### **IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.**

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Văn Đình Hoan**

# PHỤ LỤC I: NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Kèm theo Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 01/7/2026)

| STT      | Số Nghị quyết,<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                       | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|----------|------------------------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| <b>I</b> | <b>Nghị quyết</b>            |            |                                                                                                                                |                       |
| 1        | 01/NQ-HĐQT                   | 07/01/2026 | Nghị quyết về việc ban hành Quy chế Quản lý mua sắm vật tư của Công ty CP Hóa chất Việt Trì                                    | 100%                  |
| 2        | 02/NQ-HĐQT                   | 16/01/2026 | Nghị quyết về việc thông qua chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Kế toán trưởng Công ty                                          | 100%                  |
| 3        | 03/NQ-HĐQT                   | 23/01/2026 | Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 23 tháng 01 năm 2026                                                               | 100%                  |
| 4        | 04/NQ-HĐQT                   | 23/01/2026 | Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc thông qua các kế hoạch năm 2026                       | 100%                  |
| 5        | 05/NQ-HĐQT                   | 25/02/2026 | Nghị quyết về việc rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế Quản lý tài chính                                                         | 100%                  |
| 6        | 06/NQ-HĐQT                   | 25/02/2026 | Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                                           | 100%                  |
| 7        | 07/NQ-HĐQT                   | 24/03/2026 | Nghị quyết về việc thông qua chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Nhà máy Hóa nước I                                     | 100%                  |
| 8        | 08/NQ-HĐQT                   | 24/03/2026 | Nghị quyết về việc giao thực hiện chức trách, nhiệm vụ Kế toán trưởng Công ty                                                  | 100%                  |
| 9        | 09/NQ-HĐQT                   | 24/03/2026 | Nghị quyết về việc thông qua việc tạm hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                   | 100%                  |
| 10       | 10/NQ-HĐQT                   | 31/03/2026 | Nghị quyết về việc thông qua chủ trương ký kết hợp đồng giao dịch giữa Công ty với người nội bộ và người có liên quan năm 2026 | 100%                  |
| 11       | 11/NQ-HĐQT                   | 10/04/2026 | Nghị quyết về việc phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2025                                                                 | 100%                  |
| 12       | 12/NQ-HĐQT                   | 14/04/2026 | Nghị quyết về việc công tác cán bộ của Công ty CP Hóa chất Việt Trì                                                            | 100%                  |

| STT | Số Nghị quyết,<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                         | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----|------------------------------|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| 13  | 13/NQ-HĐQT                   | 14/04/2026 | Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 14 tháng 4 năm 2026                                                                  | 100%                  |
| 14  | 14/NQ-HĐQT                   | 14/04/2026 | Nghị quyết về việc nhân sự bổ nhiệm lại chức vụ Giám đốc Nhà máy Hóa nước I                                                      | 100%                  |
| 15  | 15/NQ-HĐQT                   | 15/04/2026 | Nghị quyết về việc bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng Công ty                                                                   | 100%                  |
| 16  | 16/NQ-HĐQT                   | 28/04/2026 | Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                                             | 100%                  |
| 17  | 17/NQ-HĐQT                   | 29/04/2026 | Nghị quyết về việc đảm bảo công tác môi trường                                                                                   | 100%                  |
| 18  | 18/NQ-HĐQT                   | 29/04/2026 | Nghị quyết về việc thông qua chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Giám đốc Bán hàng                                                 | 100%                  |
| 19  | 19/NQ-HĐQT                   | 01/06/2026 | Nghị quyết về việc thông qua Kế hoạch rà soát, bổ sung cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty CP Hóa chất Việt Trì giai đoạn 2026-2031 | 100%                  |
| 20  | 20/NQ-HĐQT                   | 03/06/2026 | Nghị quyết về việc thông qua tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                                  | 100%                  |
| 21  | 21/NQ-HĐQT                   | 05/06/2026 | Nghị quyết về việc nhân sự bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng Bán hàng                                                            | 100%                  |
| 22  | 22/NQ-HĐQT                   | 16/06/2026 | Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 16 tháng 6 năm 2026 về công tác cán bộ                                               | 100%                  |
| 23  | 23/NQ-HĐQT                   | 16/06/2026 | Nghị quyết phiên họp Hội đồng quản trị ngày 16 tháng 6 năm 2026                                                                  | 100%                  |
| 24  | 25/NQ-HĐQT                   | 24/06/2026 | Nghị quyết về việc thông qua chủ trương bổ nhiệm Giám đốc Nhà máy Hóa chất II                                                    | 100%                  |
| 25  | 26/NQ-HĐQT                   | 24/06/2026 | Nghị quyết về việc vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh                                                                  | 100%                  |
| 26  | 27/NQ-HĐQT                   | 25/06/2026 | Nghị quyết về việc chi trả cổ tức năm 2025                                                                                       | 100%                  |

| STT       | Số Nghị quyết,<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                    | Tỷ lệ<br>thông<br>qua |
|-----------|------------------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|
| <b>II</b> | <b>Quyết định</b>            |            |                                                                                                             |                       |
| 1         | 01/QĐ-HĐQT                   | 07/01/2026 | Quyết định về việc ban hành Quy chế Quản lý mua sắm vật tư                                                  | 100%                  |
| 2         | 02/QĐ-HĐQT                   | 24/03/2026 | Quyết định về việc giao thực hiện chức trách, nhiệm vụ Kế toán trưởng Công ty                               | 100%                  |
| 3         | 03/QĐ-HĐQT                   | 15/04/2026 | Quyết định bổ nhiệm lại Kế toán trưởng Công ty                                                              | 100%                  |
| 4         | 04/QĐ-HĐQT                   | 01/06/2026 | Quyết định về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Cộng hòa Nam Phi)                                      | 100%                  |
| 5         | 05/QĐ-HĐQT                   | 05/06/2026 | Quyết định về việc thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 | 100%                  |
| 6         | 06/QĐ-HĐQT                   | 09/06/2026 | Quyết định về việc cử cán bộ đi công tác nước ngoài (Cộng hòa Pháp)                                         | 100%                  |
| 7         | 07/QĐ-HĐQT                   | 16/06/2026 | Quyết định về việc thôi giữ chức vụ Tổng Giám đốc                                                           | 100%                  |
| 8         | 08/QĐ-HĐQT                   | 16/06/2026 | Quyết định về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc                                                           | 100%                  |

## PHỤ LỤC II: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

(Kèm theo Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 01/7/2026)

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                                                                  | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán(nếu<br>có) | Chức vụ tại<br>công ty (nếu<br>có) | Số<br>Giấy NSH, ngày cấp,<br>nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ<br>liên hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn là<br>người có liên<br>quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan<br>với công ty |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|--------------------------------------|
| 1   | Văn Đình Hoan                                                                        | (*)                                                 | Chủ tịch<br>HĐQT                   | (*)                                  | (*)                                      | 16/6/2026                                     |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 1.1 | Và Người có liên quan của ông Văn Đình Hoan theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này.    |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 2   | Lê Ngọc Nhân                                                                         | (*)                                                 | UV HĐQT,<br>Tổng Giám<br>đốc       | (*)                                  | (*)                                      | 16/6/2026                                     |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 2.1 | Và Người có liên quan của ông Lê Ngọc Nhân theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này.     |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 3   | Nguyễn Huy Quang                                                                     |                                                     | UV HĐQT                            | (*)                                  | (*)                                      | 23/4/2024                                     |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 3.1 | Và Người có liên quan của ông Nguyễn Huy Quang theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này. |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 4   | Nguyễn Văn Bách                                                                      | (*)                                                 | UV HĐQT                            | (*)                                  | (*)                                      | 23/4/2024                                     |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 4.1 | Và Người có liên quan của ông Nguyễn Văn Bách theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này.  |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 5   | Phạm Ngọc Phú                                                                        | (*)                                                 | UV HĐQT                            | (*)                                  | (*)                                      | 23/4/2024                                     |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 5.1 | Và Người có liên quan của ông Phạm Ngọc Phú theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này.    |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 6   | Lê Việt Dũng                                                                         |                                                     | Trưởng BKS                         | (*)                                  | (*)                                      | 23/4/2024                                     |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 6.1 | Và Người có liên quan của ông Lê Việt Dũng theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này.     |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 7   | Bùi Huy Toàn                                                                         |                                                     | TV BKS                             | (*)                                  | (*)                                      | 23/4/2024                                     |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 7.1 | Và Người có liên quan của ông Bùi Huy Toàn theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này.     |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 8   | Lê Quang Dũng                                                                        |                                                     | TV BKS                             | (*)                                  | (*)                                      | 16/6/2026                                     |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 8.1 | Và Người có liên quan của ông Lê Quang Dũng theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này.    |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 9   | Đào Hải Linh                                                                         |                                                     | Phó Tổng<br>Giám đốc               | (*)                                  | (*)                                      | 10/10/2021                                    |                                                    |       | Người nội bộ                         |
| 9.1 | Và Người có liên quan của ông Đào Hải Linh theo Phụ lục IV đính kèm Báo cáo này.     |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       |                                      |
| 10  | Chu Văn Lựu                                                                          |                                                     | Phó Tổng<br>Giám đốc               | (*)                                  | (*)                                      | 02/11/2024                                    |                                                    |       | Người nội bộ                         |

[illegible]

| STT   | Tên tổ chức/cá nhân                            | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty          |
|-------|------------------------------------------------|-----------------------------------------|------------------------------|--------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|--------------------------------------------|
| 14.12 | Vũ Hồng Nhung                                  |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Kiểm soát viên Tập đoàn                    |
| 14.13 | Tăng Văn Quân                                  |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Kiểm soát viên Tập đoàn                    |
| 14.14 | Trần Văn Long                                  |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Kiểm soát viên Tập đoàn                    |
| 14.15 | Trần Quốc Cường                                |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Kế toán trưởng Tập đoàn                    |
| 15    | Công ty TNHH MTV Apatit Việt Nam               |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ 100% vốn điều lệ     |
| 16    | Công ty TNHH MTV Đạm Ninh Bình                 |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ 100% vốn điều lệ     |
| 17    | Công ty TNHH Hóa chất và Muối mỏ Việt Lào      |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ 100% vốn điều lệ     |
| 18    | Công ty CP Phân đạm và Hóa chất Hà Bắc         |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 19    | Công ty CP Hoi kỹ nghệ - Que hàn               |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 20    | Công ty CP DAP - Vinachem                      |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 21    | Công ty CP DAP số 2 - Vinachem                 |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 22    | Công ty CP Phân bón Miền Nam                   |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 23    | Công ty CP Phân lân Nung chảy Văn Điển         |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 24    | Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 25    | Công ty CP Bột giặt LIX                        |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 26    | Công ty CP Pin ắc quy Miền Nam                 |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 27    | Công ty CP Phân lân Ninh Bình                  |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 28    | Công ty CP Hóa chất cơ bản Miền Nam            |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 29    | Công ty CP Công nghiệp Cao su Miền Nam         |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |
| 30    | Công ty CP Cao su Đà Nẵng                      |                                         |                              |                                |                                       |                                         |                                           |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ trên 50% vốn điều lệ |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                             | Tài khoản<br>giao dịch<br>chứng<br>khoán(nếu<br>có) | Chức vụ tại<br>công ty (nếu<br>có) | Số<br>Giấy NSH, ngày cấp,<br>nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ<br>liên hệ | Thời điểm bắt<br>đầu là người có<br>liên quan | Thời điểm<br>không còn là<br>người có liên<br>quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan<br>với công ty          |
|-----|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------|--------------------------------------|------------------------------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------|-------|-----------------------------------------------|
| 31  | Công ty CP Phân bón Bình<br>Điện                |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>trên 50% vốn điều lệ |
| 32  | Công ty CP Xà phòng Hà Nội                      |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>trên 50% vốn điều lệ |
| 33  | Công ty CP Phân bón và Hóa<br>chất Cần Thơ      |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>trên 50% vốn điều lệ |
| 34  | Công ty CP Thuốc sát trùng<br>Việt Nam          |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>trên 50% vốn điều lệ |
| 35  | Công ty CP Xuất nhập khẩu<br>Hóa chất Miền Nam  |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>dưới 50% vốn điều lệ |
| 36  | Công ty CP Cảng Dạm Ninh<br>Bình                |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>dưới 50% vốn điều lệ |
| 37  | Công ty CP Bột giặt NET                         |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>dưới 50% vốn điều lệ |
| 38  | Công ty TNHH Nhựa và Hóa<br>chất TPC Vina       |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>dưới 50% vốn điều lệ |
| 39  | Công ty CP Thiết kế Công<br>nghiệp Hóa chất     |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>dưới 50% vốn điều lệ |
| 40  | Công ty CP Vật tư và Xuất<br>nhập khẩu Hoá chất |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>dưới 50% vốn điều lệ |
| 41  | Công ty CP Cao su Sao Vàng                      |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>dưới 50% vốn điều lệ |
| 42  | Công ty TNHH Inoue Việt<br>Nam                  |                                                     |                                    |                                      |                                          |                                               |                                                    |       | Tập đoàn HCVN nắm giữ<br>dưới 50% vốn điều lệ |

**Ghi chú:** (\*): Thông tin theo Phụ lục số IV Báo cáo này

(Kèm theo Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 01/7/2026)

0.8 G H<sub>2</sub> T<sub>2</sub>

**PHỤ LỤC IV: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

*(Kèm theo Báo cáo số 29/BC-HĐQT ngày 01/7/2026)*

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân                                        | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| <b>A</b> | <b>NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ</b> |                                          |                                          |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| <b>1</b> | <b>Văn Đình Hoan</b>                                       |                                          | <b>Chủ tịch HĐQT</b>                     |              |                    |                   |         | <b>288.900</b>             | <b>1,05%</b>                  |         |
| 1.1      | Đặng Thị Thu Hiền                                          |                                          | Vợ                                       |              |                    |                   |         | 250.007                    | 0,91%                         |         |
| 1.2      | Văn Trung Hiếu                                             |                                          | Con trai                                 |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 1.3      | Vũ Thị Vân Anh                                             |                                          | Con dâu                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 1.4      | Văn Thị Minh Thảo                                          |                                          | Con gái                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 1.5      | Văn Đình Huân                                              |                                          | Anh ruột                                 |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 1.6      | Nguyễn Thị Thanh Mai                                       |                                          | Chị dâu                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 1.7      | Văn Đình Dưỡng                                             |                                          | Em ruột                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 1.8      | Lê Thị Vân                                                 |                                          | Em dâu                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 1.9      | Đặng Văn Phiêm                                             |                                          | Bố vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 1.10     | Lê Thị Dịu                                                 |                                          | Mẹ vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| <b>2</b> | <b>Lê Ngọc Nhân</b>                                        |                                          | <b>UV HĐQT, Tổng Giám đốc</b>            |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 2.1      | Đồng Thị Thu Lân                                           |                                          | Vợ                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 2.2      | Lê Kim Chi                                                 |                                          | Con đẻ                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 2.3      | Lê Ngọc Khánh                                              |                                          | Con đẻ                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 2.4      | Lê Thị Minh Tú                                             |                                          | Chị ruột                                 |              |                    |                   |         |                            |                               |         |

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân                         | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|---------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|---------------|---------------------|--------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 2.5      | Đồng Văn Chung                              |                                          | Bố vợ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 2.6      | Nguyễn Thị Xung                             |                                          | Mẹ vợ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 2.7      | Công ty TNHH Hóa chất và Thiết bị Kim Khánh |                                          | Phó Giám đốc                             |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| <b>3</b> | <b>Nguyễn Huy Quang</b>                     |                                          | <b>Ủy viên HĐQT</b>                      |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 3.1      | Nguyễn Thị Chén                             |                                          | Mẹ đẻ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 3.2      | Ngô Thị Chủ                                 |                                          | Mẹ vợ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 3.3      | Trần Thị Minh Thu                           |                                          | Vợ                                       |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 3.4      | Nguyễn Quang Minh                           |                                          | Con đẻ                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 3.5      | Nguyễn Quang Tùng                           |                                          | Con đẻ                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 3.6      | Nguyễn Minh Thụ                             |                                          | Em ruột                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 3.7      | Nguyễn Thị Hào                              |                                          | Em dâu                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| <b>4</b> | <b>Nguyễn Văn Bách</b>                      |                                          | <b>UV HĐQT</b>                           |               |                     |                    |         | <b>39.255</b>              | <b>0,14%</b>                  |         |
| 4.1      | Nguyễn Hữu Bài                              |                                          | Cha đẻ                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.2      | Đặng Thị Cừ                                 |                                          | Mẹ đẻ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.3      | Nguyễn Thanh Hoà                            |                                          | Vợ                                       |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.4      | Nguyễn Thị Thanh Hiền                       |                                          | Con gái                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.5      | Nguyễn Huy Châu                             |                                          | Con rể                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân                         | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 2.5 | Đông Văn Chung                              |                                          | Bố vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 2.6 | Nguyễn Thị Xung                             |                                          | Mẹ vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 2.7 | Công ty TNHH Hóa chất và Thiết bị Kim Khánh |                                          | Phó Giám đốc                             |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 3   | <b>Nguyễn Huy Quang</b>                     |                                          | <b>Ủy viên HĐQT</b>                      |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 3.1 | Nguyễn Thị Chén                             |                                          | Mẹ đẻ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 3.2 | Ngô Thị Chủ                                 |                                          | Mẹ vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 3.3 | Trần Thị Minh Thu                           |                                          | Vợ                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 3.4 | Nguyễn Quang Minh                           |                                          | Con đẻ                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 3.5 | Nguyễn Quang Tùng                           |                                          | Con đẻ                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 3.6 | Nguyễn Minh Thụ                             |                                          | Em ruột                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 3.7 | Nguyễn Thị Hào                              |                                          | Em dâu                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 4   | <b>Nguyễn Văn Bách</b>                      |                                          | <b>UV HĐQT</b>                           |              |                    |                   |         | 39.255                     | 0,14%                         |         |
| 4.1 | Nguyễn Hữu Bài                              |                                          | Cha đẻ                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 4.2 | Đặng Thị Cừ                                 |                                          | Mẹ đẻ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 4.3 | Nguyễn Thanh Hoà                            |                                          | Vợ                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 4.4 | Nguyễn Thị Thanh Hiền                       |                                          | Con gái                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 4.5 | Nguyễn Huy Châu                             |                                          | Con rể                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân   | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|-----------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|---------------|---------------------|--------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 4.6  | Nguyễn Thị Thanh Hằng |                                          | Con gái                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.7  | Nguyễn Đình Giang     |                                          | Con rể                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.8  | Nguyễn Thị Bích       |                                          | Em ruột                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.9  | Đỗ Xuân Hòa           |                                          | Em rể                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.10 | Nguyễn Thị Hòa        |                                          | Em ruột                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.11 | Nguyễn Văn Bảy        |                                          | Em rể                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.12 | Nguyễn Văn Điều       |                                          | Em ruột                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.13 | Nguyễn Thị Nga        |                                          | Em dâu                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.14 | Nguyễn Thị Hồng Vang  |                                          | Em ruột                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.15 | Nguyễn Thông Nhất     |                                          | Em rể                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.16 | Nguyễn Thị Thuý       |                                          | Em ruột                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.17 | Nguyễn Kỳ Anh         |                                          | Em rể                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.18 | Nguyễn Hồng Quân      |                                          | Em ruột                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 4.19 | Nguyễn Thị Thu Hà     |                                          | Em dâu                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 5    | Phạm Ngọc Phú         |                                          | UVHĐQT                                   |               |                     |                    |         | 645.820                    | 2.35%                         |         |
| 5.1  | Nguyễn Thị Sinh       |                                          | Vợ                                       |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 5.2  | Phạm Ngọc Hoàng Việt  |                                          | Con                                      |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 5.3  | Nguyễn Ngọc Anh       |                                          | Con dâu                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 5.4  | Phạm Minh Đức         |                                          | Con                                      |               |                     |                    |         |                            |                               |         |

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân       | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|---------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 5.5      | Phạm Trần Khánh Linh      |                                          | Con dâu                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 5.6      | Phạm Ngọc Cường           |                                          | em                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 5.7      | Phạm Ngọc Thịnh           |                                          | em                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 5.8      | Phạm Thị Ngọc Thọ         |                                          | em                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 5.9      | Phạm Thị Ngọc Thủy        |                                          | em                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 5.10     | Đỗ Thị Nhung              |                                          | Em dâu                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 5.11     | Đào Xuân Lâm              |                                          | Em rể                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 5.12     | Bùi Thị Ánh Tuyết         |                                          | Em dâu                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 5.13     | Công ty CP Cao su Đà Nẵng |                                          | UVHĐQT                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| <b>6</b> | <b>Lê Việt Dũng</b>       |                                          | <b>TBKS</b>                              |              |                    |                   |         | <b>0</b>                   |                               |         |
| 6.1      | Nguyễn Thị Hoa            |                                          | Vợ                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.2      | Lê Kim Hạnh               |                                          | Con                                      |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.3      | Lê Dũng Trí               |                                          | Con                                      |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.4      | Lê Ngọc Vũ                |                                          | Bố                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.5      | Nguyễn Thị Dư             |                                          | Mẹ                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.6      | Lê Thị Thu                |                                          | Chị ruột                                 |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.7      | Ngô Công Trường           |                                          | Anh rể                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.8      | Lê Việt Hùng              |                                          | Em ruột                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.9      | Cù Thu Phương             |                                          | Em dâu                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 6.10     | Đào Thị Xuân              |                                          | Mẹ vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| <b>7</b> | <b>Bùi Huy Toàn</b>       |                                          | <b>TVBKS</b>                             |              |                    |                   |         | <b>0</b>                   |                               |         |
| 7.1      | Bùi Hữu Khanh             |                                          | Bố                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|---------------|---------------------|--------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 7.2  | Đào Thị Tinh           |                                          | Mẹ                                       |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 7.3  | Bùi Quốc Toàn          |                                          | Anh                                      |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 7.4  | Nguyễn Thị Thanh Huyền |                                          | Chị dâu                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8    | <b>Lê Quang Dũng</b>   |                                          | <b>TVBKS</b>                             |               |                     |                    |         | <b>0</b>                   |                               |         |
| 8.1  | Lê Quang Tuấn          |                                          | Bố đẻ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.2  | Hồ Xuân Lan            |                                          | Mẹ đẻ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.3  | Nguyễn Thảo Linh       |                                          | Vợ                                       |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.4  | Lê Thư Hân             |                                          | Con gái                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.5  | Lê Kim Ngân            |                                          | Con gái                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.6  | Lê Quang Anh           |                                          | Anh trai                                 |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.7  | Bùi Thúy Nga           |                                          | Chị dâu                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.8  | Lê Quang Đức           |                                          | Em trai                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.9  | Lê Minh Ngọc           |                                          | Em gái                                   |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.10 | Nguyễn Thanh Hà        |                                          | Bố vợ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 8.11 | Nguyễn Thị Thanh Hương |                                          | Mẹ vợ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 9    | <b>Đào Hải Linh</b>    |                                          | <b>Phó Tổng giám đốc</b>                 |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 9.1  | Trần Thị Lan           |                                          | Mẹ đẻ                                    |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 9.2  | Hoàng Thị Thanh Hương  |                                          | Vợ                                       |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 9.3  | Đào Hoàng Long         |                                          | Con                                      |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 9.4  | Đào Hoàng Khánh Ngọc   |                                          | Con                                      |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 9.5  | Đào Xuân Tiến          |                                          | Em trai                                  |               |                     |                    |         |                            |                               |         |

| STT       | Tên tổ chức/cá nhân    | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----------|------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 9.6       | Nguyễn Thị Thu Hiền    |                                          | Em dâu                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 9.7       | Hoàng Văn Mạnh         |                                          | Bố vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 9.8       | Đỗ Thị Hiền            |                                          | Mẹ vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| <b>10</b> | <b>Chu Văn Lựu</b>     |                                          | <b>Phó Tổng Giám đốc</b>                 |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.1      | Trần Thị Tý            |                                          | Mẹ đẻ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.2      | Chu Thị Lai            |                                          | Chị gái                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.3      | Nguyễn Trọng Nhân      |                                          | Anh rể                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.4      | Chu Văn Lịch           |                                          | Anh trai                                 |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.5      | Luyện Thị Long         |                                          | Chị dâu                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.6      | Chu Thị Lan            |                                          | Chị gái                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.7      | Nguyễn Bá Ngọc         |                                          | Anh rể                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.8      | Chu Thị Lý             |                                          | Chị gái                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.9      | Cao Hoa                |                                          | Anh rể                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.10     | Chu Thị Tâm            |                                          | Em gái                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.11     | Mai Văn Nam            |                                          | Em rể                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.12     | Vũ Thị Tuyết           |                                          | Vợ                                       |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.13     | Chu Hải An             |                                          | Con                                      |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.14     | Chu Hải Dương          |                                          | Con                                      |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.15     | Chu Tuyết Nhi          |                                          | Con                                      |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 10.16     | Vũ Đức Thắng           |                                          | Bố vợ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| <b>11</b> | <b>Lê Thị Minh Hoa</b> |                                          | <b>Kế toán trưởng</b>                    |              |                    |                   |         | <b>15.950</b>              | <b>0,05%</b>                  |         |
| 11.1      | Lê Ngọc Diệp           |                                          | Cha đẻ                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |

| STT  | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ          | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp CMND/ ĐKKD | Nơi cấp CMND/ ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------|------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------|---------------------|--------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 11.2 | Lê Thị Liên          |                                          | Mẹ đẻ                                             |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 11.3 | Nguyễn Văn Hiệu      |                                          | Chồng                                             |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 11.4 | Nguyễn Việt Hoàng    |                                          | Con trai                                          |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 11.5 | Nguyễn Diệu Linh     |                                          | Con gái                                           |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 11.6 | Lê Thị Thanh Phú     |                                          | Chị gái                                           |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 11.7 | Lê Thị Ngọc Lan      |                                          | Em gái                                            |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 11.8 | Bùi Mạnh Hải         |                                          | Anh rể                                            |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 11.9 | Trần Quốc Hùng       |                                          | Em rể                                             |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 12   | Nguyễn Thu Hương     |                                          | Người phụ trách quản trị, Thư ký Công ty, UQ CBTT |               |                     |                    |         | 17.100                     | 0,06%                         |         |
| 12.1 | Nguyễn Đức Quý       |                                          | Bố đẻ                                             |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 12.2 | Nguyễn Thị Hồng Oanh |                                          | Mẹ đẻ                                             |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 12.3 | Nguyễn Thu Hiền      |                                          | Chị gái                                           |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 12.4 | Nguyễn Thanh Hải     |                                          | Anh rể                                            |               |                     |                    |         |                            |                               |         |
| 13   | Triệu Thị Ngọc Giang |                                          | Người phụ trách BP Kiểm toán nội bộ, TP. HC-TH    |               |                     |                    |         | 0                          | 0                             |         |

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân                                                      | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty/MQH với người nội bộ | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|----------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 13.1     | Triệu Quang Công                                                         |                                          | Bố đẻ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 13.2     | Nguyễn Thị Kim Ngọc                                                      |                                          | Mẹ đẻ                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 13.3     | Triệu Thành Nam                                                          |                                          | Em ruột                                  |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 13.4     | Mè Phương Ngân                                                           |                                          | Em dâu                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 13.5     | Trần Văn Khánh                                                           |                                          | Chồng                                    |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 13.6     | Trần Khánh Chi                                                           |                                          | Con đẻ                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 13.7     | Trần Khánh Đăng                                                          |                                          | Con đẻ                                   |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| 13.8     | Trần Thị Phần                                                            |                                          | Mẹ chồng                                 |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
| <b>B</b> | <b>TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN SỞ HỮU TRÊN 10% CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT</b> |                                          |                                          |              |                    |                   |         |                            |                               |         |
|          | Tập đoàn Hóa chất Việt Nam                                               |                                          | Sở hữu 68,49%                            |              |                    |                   |         | 18.815.547                 | 68,49%                        |         |